

MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 6

Phần Lịch sử

TUẦN 13 (Từ 29/11 đến 04/12/2021)

Tiết 1

BÀI 11 : LA MÃ CỔ ĐẠI

A. Nội dung hướng dẫn HS tự tìm hiểu bài

I. Điều kiện tự nhiên

- Giới thiệu điều kiện tự nhiên (hs tự học)
- + Vị trí
- + Địa hình
- + Đất đai
- Đọc thông tin sgk/58

Em hãy cho biết điều kiện tự nhiên ảnh hưởng như thế nào đến sự hình thành và phát triển của nền văn minh La Mã?

II. Tổ chức nhà nước La Mã cổ đại

1. Quan sát lược đồ 11.2 , Em hãy xác định địa bàn ban đầu của La Mã cổ đại và phạm vi lãnh thổ La Mã thời đế chế?
2. HS đọc thông tin sgk/59 , Em hãy nêu tổ chức nhà nước La Mã thời cộng hòa?
3. HS đọc thông tin sgk/60 , Em hãy nêu thời gian và tổ chức nhà nước La Mã thời đế chế?
4. Em hãy phân biệt sự khác nhau La Mã thời cộng hòa và La Mã thời đế chế ?

*** Tài liệu tham khảo: https://youtu.be/F_pTQN12OEA**

B. Nội dung bài học (HS viết bài phần này vào vở học)

BÀI 11: LA MÃ CỔ ĐẠI

I. Điều kiện tự nhiên

- Điều kiện tự nhiên (hs tự học)
- Tác động điều kiện tự nhiên:
 - + Kinh tế: Phát triển trồng trọt, chăn nuôi và thủ công nghiệp, buôn bán
 - + Nhà nước: Thành lập nhà nước đế chế La Mã rộng lớn

II. Tổ chức nhà nước La Mã cổ đại

- La Mã lúc đầu là một thành bang nhỏ bé ở bán đảo I-ta-li-a
- Đến thế kỉ II, lãnh thổ của đế chế La Mã bao gồm toàn bộ Địa Trung Hải, vùng ven bờ Đại Tây Dương và quần đảo Anh.
- + Thời kỳ cộng hòa: Không có vua, cai trị bằng pháp luật.
- + Thời kỳ đế chế La Mã: Hoàng đế nắm mọi quyền lực.

C. Dẫn dò

- Học bài cũ

- Tìm hiểu trước phần III. Những thành tựu văn hóa tiêu biểu (Bài 11)

Tiết: 2

BÀI 11 : LA MÃ CỔ ĐẠI

A. Nội dung hướng dẫn HS tự tìm hiểu bài

III. Những thành tựu văn hóa tiêu biểu

Quan sát các hình từ Hình 11.4 đến Hình 11.7.

Em hãy hoàn thành thành tựu văn hóa tiêu biểu La Mã cổ đại?

Lĩnh vực	Thành tựu văn hóa
Chữ số	-----
Chữ viết	-----
Kiến trúc	-----
Kĩ thuật	-----

Mở rộng kiến thức:

Người La Mã đã sáng tạo ra loại bê tông siêu bền từ cao su, vôi sống, cát, tro bụi núi lửa. Để xây dựng hệ thống đường sá mà ngày nay vẫn còn sử dụng được, người La Mã đào sâu xuống 3m, rải lót các tầng đá lớn, sau đó đổ đầy cát sỏi, lấp các lỗ hổng. Trên mặt đường, họ ốp những phiến đá lớn, có các rãnh để thoát nước khi trời mưa. Trên dọc tuyến

đường đều có đánh số km kể từ km số 0 ở Quảng trường La Mã toả đến các tỉnh trong đế chế (câu thành ngữ: “mọi con đường đều đổ về Roma” là vì thế).

* **Tài liệu tham khảo:** <https://khamphacuocsong.com/lich-su-ra-doi-nen-van-minh-la-ma-co-dai/>

B. Nội dung bài học (HS viết bài phần này vào vở học)

BÀI 11 : LA MÃ CỔ ĐẠI

III. Những thành tựu văn hóa tiêu biểu

Lĩnh vực	Thành tựu văn hóa
Chữ số	Chữ số La Mã
Chữ viết	Chữ cái La-tinh
Kiến trúc	Đấu trường Cô-li-dê, đền Pan-tê-ông
Kĩ thuật	Xi măng, bê tông, xây dựng cầu, đường

C. Dẫn dò

- Học bài cũ

- Chuẩn bị bài tiết sau:

Bài 12: Các vương quốc ở Đông Nam Á trước thế kỉ X (1, II)

Sửa bài tập tuần 12

Câu 1 : Nhà nước Hy Lạp cổ đại là:

B. Nhà nước thành bang

Câu 2: Hy Lạp cổ đại phát triển kinh tế:

D.Thủ công nghiệp và buôn bán

Phần Địa lí

BÀI 7: CHUYỂN ĐỘNG QUANH MẶT TRỜI CỦA TRÁI ĐẤT VÀ HỆ QUẢ

(tiết 2)

A. Nội dung hướng dẫn HS tự tìm hiểu bài

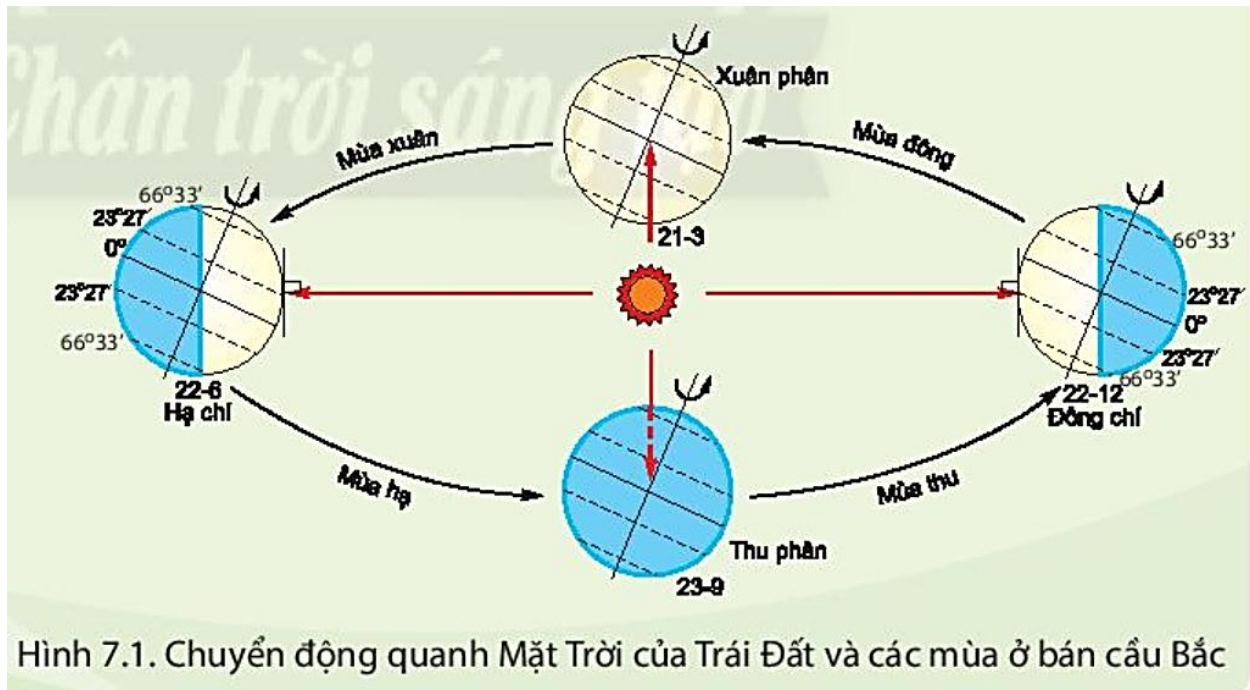
II. HỆ QUẢ CHUYỂN ĐỘNG QUANH MẶT TRỜI CỦA TRÁI ĐẤT

1. Hiện tượng mùa.

HS đọc thông tin SGK/133, trả lời các câu hỏi

- Mùa là gì?
- Nguyên nhân sinh ra hiện tượng mùa?

Do trục Trái Đất nghiêng và gần như không đổi hướng khi TĐ chuyển động trên quỹ đạo quanh Mặt Trời → hai bán cầu Bắc và Nam lần lượt ngả về phía MT → sinh ra hiện tượng mùa



Hình 7.1. Chuyển động quanh Mặt Trời của Trái Đất và các mùa ở bán cầu Bắc

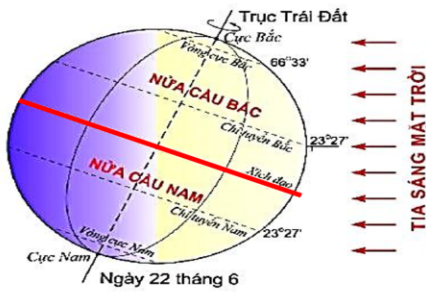
Quan sát H 7.1, đọc SGK trang 133 “Nguyên nhân sinh ra hiện tượng mùa...trái ngược nhau” và trả lời câu hỏi:

- Vào ngày 22 – 6, bán cầu Bắc hay bán cầu Nam ngả về phía Mặt trời nhiều hơn?
- Vào ngày 22 – 12, bán cầu Bắc hay bán cầu Nam ngả về phía Mặt trời nhiều hơn?
- Từ ngày 21 – 3 đến 23 – 9 ở bán cầu Bắc là mùa nóng hay mùa lạnh? Vì sao?
- Từ ngày 23 – 9 đến 21 – 3 ở bán cầu Nam là mùa nóng hay mùa lạnh? Vì sao?

Gợi ý:

Xích đạo chia ra bán cầu Bắc và bán cầu Nam, ngày 22 – 6 bán cầu Bắc ngả về phía Mặt Trời nhiều hơn, ánh sáng Mặt Trời chiếu thẳng góc vào đường chí tuyến Bắc. Ngày 22 – 12, bán cầu Nam ngả về phía Mặt Trời nhiều hơn, ánh sáng Mặt Trời chiếu thẳng góc vào đường chí tuyến Nam. Ngày 21 – 3 và 23 – 9 ánh sáng Mặt Trời chiếu thẳng góc vào đường xích đạo.

NGÀY 22-6 (HẠ CHÍ)

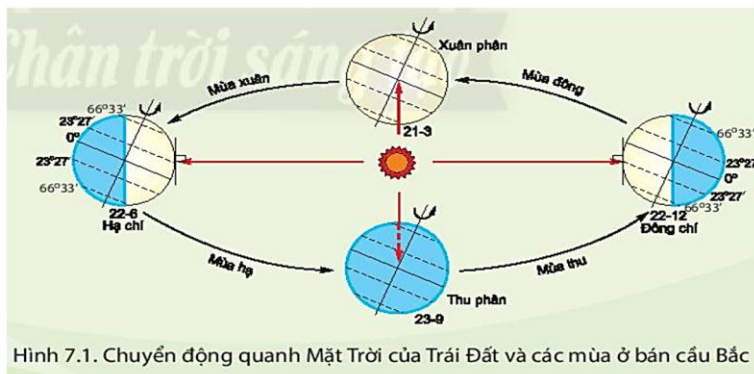
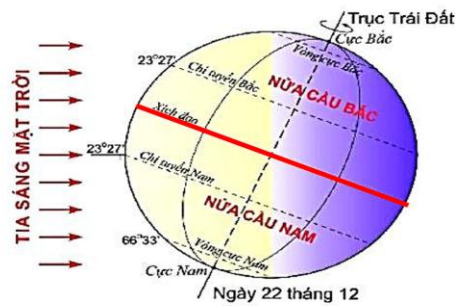


- **Bán cầu Bắc:** mùa nóng
 Vì bán cầu Bắc ngả về Mặt Trời nhiều hơn.
 → Góc chiếu của tia sáng MT lớn
 → Nhận được nhiều ánh sáng và nhiệt
- **Bán cầu Nam:** mùa lạnh
 Vì bán cầu Nam về Mặt Trời ít hơn (chéch xa MT)
 → góc chiếu của tia sáng MT nhỏ
 → nhận được ít ánh sáng và nhiệt



NGÀY 22-12 (ĐÔNG CHÍ)

- **Bán cầu Bắc:** mùa lạnh
 Vì bán cầu Bắc ngả về Mặt Trời ít hơn
 → góc chiếu của tia sáng MT nhỏ
 → nhận được ít ánh sáng và nhiệt
- **Bán cầu Nam:** mùa nóng
 Vì nửa cầu Nam ngả về Mặt Trời nhiều hơn
 → góc chiếu của tia sáng MT lớn
 → nhận được nhiều ánh sáng và nhiệt



NGÀY 21-3 (XUÂN PHÂN) VÀ 23-9 (HẠ CHÍ)

- Hai bán cầu Bắc và Nam cùng ngả về phía Mặt Trời.
- + Ánh sáng MT chiếu thẳng góc tại xích đạo
- + Ánh sáng và lượng nhiệt hai bán cầu nhận được như nhau.
- chuyển tiếp giữa mùa nóng và mùa lạnh (Mùa Xuân, Thu).





Cảnh sắc thiên nhiên thay đổi theo từng mùa tùy theo lượng ánh sáng và nhiệt nhận được nhiều hay ít. Mùa ở 2 bán cầu hoàn toàn trái ngược nhau.

Việt Nam thuộc môi trường nhiệt đới gió mùa của đới nóng → sự phân hóa 4 mùa không rõ rệt: miền Bắc tuy có 4 mùa nhưng 2 mùa xuân và thu chỉ là thời kì chuyển tiếp ngắn; ở miền Nam nóng quanh năm, có 2 mùa rõ rệt là mùa mưa và mùa khô.

B. Nội dung bài học (HS viết bài phần này vào vở học)

BÀI 7: CHUYỂN ĐỘNG QUANH MẶT TRỜI CỦA TRÁI ĐẤT VÀ HỆ QUẢ (tiết 2)

II. HỆ QUẢ CHUYỂN ĐỘNG QUANH MẶT TRỜI CỦA TRÁI ĐẤT

1. Hiện tượng mùa.

- Nguyên nhân: Khi chuyển động trên quỹ đạo trục Trái Đất lúc nào cũng giữ nguyên độ nghiêng và hướng nghiêng không đổi nên có lúc bán cầu Bắc, có lúc bán cầu Nam ngả về phía Mặt Trời sinh ra các mùa.
- Sự phân bố ánh sáng và lượng nhiệt, cách tính mùa ở hai bán cầu Bắc và Nam hoàn toàn trái ngược nhau.

C. Dặn dò

- Học bài cũ
- Tìm hiểu trước phần II.2. Hiện tượng ngày, đêm dài ngắn theo mùa

Sửa bài tập tuần 12

Câu 1: Trái Đất cùng lúc thực hiện mấy chuyển động?

B.2

Câu 2: Đặc điểm nào sau đây không đúng về chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời?

C. Quỹ đạo chuyển động hình cầu.

Câu 3: Hướng chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời?

C. Tây sang Đông

Câu 4: Thời gian Trái Đất chuyển động một vòng quanh Mặt Trời?

D. 365 ngày 6 giờ

Câu 5: Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời theo một quỹ đạo có hình:

B. Elip gần tròn.

A. Câu 6: Chuyển động tịnh tiến là:

D. Trong khi chuyển động trên quỹ đạo, Trái Đất giữ nguyên độ nghiêng và hướng nghiêng của trục